

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 26/2025/TLST/HNGĐ ngày 17 tháng 01 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Trần Thị N** - Sinh ngày 01/6/1996

Nơi thường trú: Thôn Đ, xã X, huyện Đ, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn Đ** - Sinh ngày 26/4/1994

Nơi thường trú: Thôn Đ, xã X, huyện Đ, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 81, 82, 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự giữa chị Trần Thị N và anh Nguyễn Văn Đ về việc thay đổi nuôi con sau ly hôn.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Anh, chị có 01 con chung là Nguyễn Trần Mạnh C, sinh ngày 31/12/2018. Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 138/2021/HNGĐ - ST ngày 19 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Đ đã công nhận sự thỏa thuận của chị N, anh Đ là: chị N trực tiếp nuôi dưỡng con chung, về cấp dưỡng nuôi con, hai bên không

phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau cho đến khi con chung thành niên hoặc đến khi có quyết định khác của Tòa án. Nay chị N, anh Đông thống nhất thỏa thuận: Anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Trần Mạnh C, sinh ngày 31/12/2018. Về cấp dưỡng nuôi con chung hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai có quyền cản trở chị thực hiện quyền này.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:** 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng mỗi bên phải chịu $1/2 = 75.000$ đồng, chị N tự nguyện chịu cả nên chị N phải nộp 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng tại Cơ quan thi hành án dân sự huyện Đ, thành phố Hà Nội để sung công quỹ Nhà nước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ;
- UBND xã X, Đ, Hà Nội;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hải Yến